

QUÁ TRÌNH TIẾP NHẬN YOSHIMOTO BANANA Ở VIỆT NAM: NHÌN TỪ PHƯƠNG DIỆN DỊCH THUẬT VÀ NGHIÊN CỨU

Đường Diệp Kha¹

TÓM TẮT

Công trình Lịch sử văn học như là sự khiêu khích đối với khoa học văn học của Hans Robert Jauss được nhìn nhận như tuyên ngôn của Jauss về mỹ học tiếp nhận. Dựa trên quan niệm về tầm đón đợi của Jauss, bài viết khảo sát các đối tượng đọc và nghiên cứu Yoshimoto Banana, hướng đến khai thác diễn trình tiếp nhận nữ tác giả tại Việt Nam trên phương diện dịch thuật và nghiên cứu, qua ba giai đoạn từ năm 2006 đến nay. Từ trong quá trình đó, bài viết xem xét các thể hệ người đọc dựa trên các nền tảng về kiến thức, tâm thế và mục đích đọc, đồng thời nhìn nhận các điều kiện văn hoá, bối cảnh lịch sử - xã hội như một yếu tố quy định đối với việc lựa chọn cách đọc và cách hiểu đối với tác phẩm.

Từ khoá: Mỹ học tiếp nhận, Hans Robert Jauss, tầm đón đợi, Yoshimoto Banana, Việt Nam.

DOI: <https://doi.org/10.70117/hdujs.77.06.2025.647>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Yoshimoto Banana là nữ nhà văn Nhật Bản sinh năm 1964 tại Tokyo. Tác phẩm đầu tay của Yoshimoto là truyện *Bóng trắng* đoạt giải Izumi Kyoka năm 1986, bà nhanh chóng trở thành hiện tượng trong năm sau đó với tiểu thuyết *Kitchen*. Tác phẩm được tiêu thụ gần 2,5 triệu bản và được tái bản trên 60 lần tại Nhật, sau được cải biên thành phim cùng tên tại Nhật và Hồng Kông. Tiếp nối *Kitchen*, Yoshimoto cho ra đời hàng loạt tác phẩm để lại nhiều dấu ấn như tiểu thuyết *N.P*, *Vĩnh biệt Tsugumi*, *Amrita*, tập truyện *Thần lẫn*, *Say ngủ*... Cùng với Murakami Haruki và Murakami Ryu, Yoshimoto rất đỗi quen thuộc với độc giả Việt Nam - nằm trong số những nữ tiểu thuyết gia Nhật Bản được giới thiệu vào thập niên đầu thế kỉ XXI. Thuở ban đầu, tác phẩm của Yoshimoto tuy được dịch nhiều tại Việt Nam nhưng gần như không được tập trung nghiên cứu độc lập; từ sau năm 2018 đến nay, việc dịch thuật chững lại, tình hình nghiên cứu bắt đầu có những chuyển biến nhất định. Từ góc độ mỹ học tiếp nhận của Jauss cùng quan niệm về *tầm đón đợi*, bài viết khái quát diện mạo của diễn trình tiếp nhận Yoshimoto Banana tại Việt Nam từ năm 2006 đến nay trên phương diện dịch thuật, nghiên cứu và phê bình tác phẩm của nữ nhà văn. Bài viết không chỉ góp phần khẳng định tính nghệ thuật trong những sáng tác của Yoshimoto dựa trên những phản ứng tiếp nhận của công chúng độc giả Việt Nam mà còn mong muốn mang lại những hiệu quả thiết thực cho quá trình tìm hiểu, nghiên cứu văn học Nhật Bản ở Việt Nam.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Từ sự phóng chiếu đến điểm chính trên hành trình lý luận của Jauss, người viết vận dụng các phương pháp phê bình tiếp nhận, thống kê mô tả, lịch sử - xã hội và tâm lý học.

¹ Khoa Văn học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn; Email: duongdiepkha@gmail.com

Phương pháp phê bình tiếp nhận nhấn mạnh vai trò của người đọc, nhìn nhận tác phẩm văn học không tách rời ý chí định hướng của người viết và người tiếp nhận. Phương pháp thống kê mô tả giúp tổng hợp những tác phẩm dịch, công trình nghiên cứu phê bình, qua đó phản ánh toàn diện đối tượng nghiên cứu. Phương pháp tâm lý học được dùng để tìm hiểu tâm lý tiếp nhận của các nhóm độc giả khác nhau trong ba giai đoạn. Đặc biệt, phương pháp lịch sử - xã hội cho phép xem xét khách quan tiến trình nghiên cứu và tiếp nhận Yoshimoto từ điểm đến đầu tiên và sau cùng của tác phẩm, đồng thời chỉ ra các mục đích đọc, dịch và xuất bản tương ứng với kinh nghiệm thẩm mỹ tương đối đặc thù của từng đối tượng độc giả. Việc kết hợp các phương pháp này góp phần tạo nên nền tảng lý luận vững chắc cho hành trình phân tích đối tượng từ góc độ tiếp nhận.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Vấn đề *tâm đón đợi* trong mỹ học tiếp nhận của Hans Robert Jauss

Khái niệm *tâm đón đợi* trong mỹ học tiếp nhận hội tụ cả bình diện lý luận văn học, mỹ học và nhận thức luận. Jauss định nghĩa *tâm đón đợi* dựa trên nhận định “chủ thể tiếp nhận không bao giờ là tờ giấy trắng, người đọc luôn có những hiểu biết về các chuẩn mực và quy tắc của thể loại cũng như về các tác phẩm văn học khác” [4, tr.150] - kinh nghiệm sống và kinh nghiệm thẩm mỹ của người đọc ở một mức độ nhất định trước khi tiếp xúc với một tác phẩm cụ thể. Sự tiếp nhận, theo đó, là điểm giao giữa *tâm đón đợi* và tác phẩm.. Lịch sử văn học từ góc độ người tiếp nhận được viết lại phụ thuộc vào khả năng phân tích khách quan kinh nghiệm thẩm mỹ của người đọc, để thấy kinh nghiệm đó được chuyển hoá, tác động thế nào bởi văn bản lúc nó ra đời, cũng như trước và sau khi đọc tác phẩm. Trên cơ sở chuyển hoá đó, việc tiếp nhận văn chương hình thành nên các nhóm độc giả với thị hiếu thẩm mỹ khác nhau, dẫn đến sự khác biệt trong cách lựa chọn, đọc và phân tích tác phẩm. Quá trình đối thoại giữa văn bản và người đọc tạo ra sự tương tác giữa trải nghiệm văn học và cá nhân, từ đó người đọc có thể vận dụng và điều chỉnh cách hiểu của mình theo những gợi dẫn mà văn bản đưa ra.

Tâm đón đợi của kinh nghiệm văn học của người đọc là khái niệm cơ sở để chuyển phương pháp nghiên cứu văn học từ phương diện lịch sử sinh thành sang phương diện lịch sử tác động và lịch sử tiếp nhận. Jauss nhấn mạnh sự tiếp nhận tác phẩm được giải thích thông qua người đọc đầu tiên, đó là “yếu tố cần để xác định giá trị nghệ thuật của tác phẩm khi nó xuất hiện” [14]. Người đọc có lợi thế hơn so với người không đọc thông qua việc anh ta không cần vấp phải chướng ngại vật trước thì mới có được kinh nghiệm mới về hiện thực [4]. Kinh nghiệm sống của người đọc được giải phóng nhờ kinh nghiệm lấy từ sự đọc, nên người đọc phải có sự nhận biết mới về các sự việc. *Tâm đón đợi* của văn học không chỉ giữ gìn những kinh nghiệm đã thu nhận được mà còn mở rộng không gian vận động bị hạn chế (của thái độ xã hội) bằng những mong muốn và mục đích mới, mở đường cho những kinh nghiệm mới trong tương lai. Đi từ quan điểm về *tâm đón đợi* của mỹ học tiếp nhận, một tác phẩm khi xuất hiện, một là nó đáp ứng được những *đón đợi* của công chúng trên phương diện thị hiếu, lý tưởng thẩm mỹ, các chuẩn mực giá trị đạo đức... hoặc là nó đòi hỏi sự thay đổi *tâm đón đợi* lúc tiếp nhận. Cái khoảng cách giữa tác phẩm vừa xuất hiện và *tâm đón đợi* của công chúng “càng nhỏ thì tác phẩm văn học càng đạt tới trình độ văn học gây hứng thú thường thức” [1; tr.167]. Từ đây, *tâm đón đợi* có thể được nhìn nhận

như vấn đề lý luận quan trọng đánh giá quá trình tiếp nhận nữ nhà văn Yoshimoto tại Việt Nam thông qua phương diện dịch thuật và nghiên cứu, phê bình.

3.2. Quá trình tiếp nhận Yoshimoto Banana ở Việt Nam qua ba giai đoạn

Trong khả năng khảo sát tư liệu, bài viết phân loại các tác phẩm dịch, công trình nghiên cứu về Yoshimoto theo trình tự thời gian và nhóm nội dung thể loại. Quá trình tiếp nhận tại Việt Nam được chia làm ba giai đoạn: 2006 - 2010, 2011 - 2019 và từ 2020 đến nay. Về nội dung, bài viết khảo sát 5 nhóm chính, bao gồm: tác phẩm dịch (tiểu thuyết, truyện ngắn), bài giới thiệu, sách chuyên ngành, bài báo khoa học và báo cáo nghiên cứu (luận văn, luận án).

3.2.1. Giai đoạn 1 (2006 - 2010): Tác phẩm Yoshimoto Banana được dịch và giới thiệu ở Việt Nam như một hiện tượng

Bức tranh dịch thuật văn học Nhật Bản ở Việt Nam từ cuối thế kỉ XX đến đầu thế kỉ XXI đã được phác thảo thông qua những đặc điểm nổi bật trong bối cảnh tiếp nhận, giao lưu văn học và văn hoá Nhật: “việc thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức với Nhật Bản (1973); thành lập Trung tâm nghiên cứu Nhật Bản tại Việt Nam (1993); việc hình thành đội ngũ dịch giả, các nhà nghiên cứu văn hoá, văn học Nhật Bản ở nhiều viện, trung tâm, các trường đại học xã hội và nhân văn...vào cuối thế kỉ XX đến nay” [8]. Đây có thể được đánh giá là những điều kiện chính yếu thúc đẩy và mở ra giai đoạn phát triển mạnh mẽ của việc dịch thuật, nghiên cứu văn học Nhật Bản tại Việt Nam.

Những năm đầu thế kỷ XXI, văn học đương đại Nhật Bản được tiếp nhận mạnh mẽ tại Việt Nam với nhiều tác phẩm được dịch, đặc biệt là của Murakami Haruki, Yasunari Kawabata và Yukio Mishima. Riêng trong hai năm 2006 - 2007, đã có đến 10 tiểu thuyết của Murakami và 3 tác phẩm của Yoshimoto Banana được dịch sang tiếng Việt. Cùng với các tác giả như Bernhard Schlink, Elfriede Jelinek, Michael Houellebecq, Daniel Pennac và Laurent Gaudé, Yoshimoto lần đầu tiên được giới thiệu đến độc giả Việt và trở thành đề tài thảo luận trên các diễn đàn, hội thảo và báo chí. Tiểu thuyết *Kitchen* (2006) và *N.P* (2006) là tác phẩm đầu tiên của Yoshimoto được dịch tại Việt Nam bởi dịch giả trẻ Lương Việt Dũng (bút danh Uyên Thiễm). Anh là người đầu tiên đưa những tác phẩm của nữ nhà văn Yoshimoto vào Việt Nam. Năm 2006, trên trang *Chim Việt Cành Nam*, dịch giả Phạm Vũ Thịnh đã trình bày sơ lược tình hình dịch thuật Yoshimoto tại thời điểm bấy giờ: tác phẩm của bà bán hết hơn 6 triệu bản ở Nhật và hơn 1 triệu cuốn ở nước ngoài, được dịch ra hơn 20 thứ tiếng, xuất bản ở khắp các nước trên thế giới [9]. Đến năm 2007, Phạm Vũ Thịnh đã có bài viết đi xa hơn phương diện dịch thuật khi đề cập đến lối viết nữ của hai nhà văn đương đại Nhật Bản là Yamada Amy và Yoshimoto Banana, khái quát những tương quan và khác biệt trong phản ứng nhân vật và cách trình hiện vấn đề tính dục trong tác phẩm [10]. Nhân nói về sự thay đổi trong quan niệm nghệ thuật, năm 1993, nhà phê bình John Whittier Treat trong chuyên luận *Yoshimoto Banana writes Home: Shoyo Culture and the Nostalgic subject* (Yoshimoto Banana viết về Quê nhà: Văn hoá thiếu nữ và Chủ đề hoài cổ) đã gọi những tác phẩm của Yoshimoto với thuật ngữ *tsukaisute* [17; p.357]. Khái niệm này chỉ những tác phẩm văn học đại chúng, đọc để giải trí, như một sản

phẩm ăn liền, chỉ dùng một lần và không có giá trị văn chương lâu dài. Tuy nhiên đến năm 2018, nhà phê bình này trong công trình nghiên cứu *The Rise and Fall of Modern Japanese Literature* (Sự trỗi dậy và suy tàn của văn học Nhật Bản hiện đại) đã đề cập đến thuật ngữ *Banana phenomenon* (Hiện tượng Banana) [18; tr.229]. Sự thay đổi trong việc đánh giá này, xét về mặt lý luận, quan niệm phê bình trong từng thời điểm là một sáng tạo, một khám phá lại tác phẩm, một sự thiết lập ý nghĩa mới cho tác phẩm.

Tiểu thuyết *Vĩnh biệt Tsugumi* là tác phẩm thứ ba được dịch tại Việt Nam. Ngày 17/03/2007 tại Hà Nội đã diễn ra Hội thảo *Thế giới của Haruki Murakami và Yoshimoto Banana* với sự tham gia của nhiều nhà nghiên cứu, dịch giả có uy tín trong nước như Nhật Chiêu, Cao Việt Dũng, Trần Tiễn Cao Đăng, Phan Quý Bích, Phạm Xuân Nguyên, Nguyễn Chí Hoan... và dịch giả người Nhật Noriko Kato. Những năm 2006 – 2008 là giai đoạn mà tác phẩm của Yoshimoto được dịch nhiều nhất tại Việt Nam. Tính đến thời điểm hiện tại, riêng về thể loại truyện ngắn nữ nhà văn này đã sáng tác tất cả bốn tập truyện và năm 2008 là năm phát hành hai tập truyện ngắn duy nhất của nữ nhà văn này được dịch ở Việt Nam là *Thần lẩn* và *Say ngủ*; tiểu thuyết *Amrita* cũng được dịch trong năm 2008 bởi dịch giả Trần Quang Huy (xem bảng 1). Khoảng thời gian 6 năm từ sau 2008 được nhìn nhận như giai đoạn “tạm ngưng” dịch thuật các tác phẩm của Yoshimoto tại Việt Nam.

Tháng 9/2009, trong khuôn khổ các hoạt động của năm *Giao lưu Nhật Bản – Mến Kính*, Trung tâm Giao lưu Văn hóa Nhật Bản (The Japan Foundation) tổ chức mời Giáo sư Văn học của trường Đại học Tokyo Numano Mitsuyoshi sang thuyết trình về Văn học Nhật Bản tại 4 thành phố lớn của Việt Nam là Hà Nội, Huế, Đà Nẵng và TP. HCM từ ngày 16 – 28/9/2009. Tại tọa đàm với chủ đề *Tiếp nhận văn học nước ngoài trong bối cảnh hội nhập quốc tế*, Numano đã giới thiệu tổng quát về văn học Nhật Bản từ thế kỷ XXI trở về trước, đặc biệt giới thiệu ngắn gọn về các nhà văn, nhà thơ hiện đại của Nhật Bản, từ Soseki Natsume cho tới Haruki Murakami và thế hệ trước Murakami. Trung tâm Giao lưu văn hóa Nhật Bản tại Việt Nam đã thống kê chi tiết, cho đến thời điểm năm 2009, chỉ có 19 tác phẩm văn học Việt Nam được dịch ra tiếng Nhật, trong khi đó, có đến 46 tác phẩm văn học Nhật được dịch và phát hành tại Việt Nam. Nhà xuất bản Đà Nẵng là nơi ấn hành 6 tác phẩm văn học Nhật gồm: 5 tác phẩm của nhà văn Murakami và một tác phẩm của Yoshimoto là tiểu thuyết *Vĩnh biệt Tsugumi*. Từ sau cuốn *Kitchen* xuất bản năm 1987, Yoshimoto nhanh chóng đạt được thành công và nhận được nhiều sự chú ý, tuy nhiên đến thời điểm 2006, tác phẩm của nữ nhà văn mới được dịch lần đầu tiên tại Việt Nam.

Bảng 1. Thống kê số lượng tác phẩm của Yoshimoto đã dịch và xuất bản tại Việt Nam trong giai đoạn 1 và 2 (từ năm 2006 đến năm 2019)

STT	Tên	Thể loại	Năm xuất bản	Dịch giả	Năm tái bản
1	Kitchen	Tiểu thuyết	2006	Lương Việt Dũng	2013, 2014, 2018, 2019
2	N.P	Tiểu thuyết	2006	Lương Việt Dũng	2007, 2012, 2015
3	Vĩnh biệt	Tiểu thuyết	2007	Vũ Hoa	2014

	Tongumi				
4	Amrita	Tiểu thuyết	2008	Trần Quang Huy	2014, 2018
5	Say ngủ	Truyện ngắn	2008	Trương Thị Mai	2016
6	Thần lẩn	Truyện ngắn	2008	Nguyễn Phương Chi	2009
7	Hồ	Tiểu thuyết	2014	Uyên Thiêm	2016
8	Nắp biển	Tiểu thuyết	2018	Dương Thị Hoa	

Nhìn chung, sự tiếp nhận Yoshimoto ở giai đoạn đầu qua hoạt động dịch, những bài viết giới thiệu, phát biểu, và lời tựa, khái quát trong sự phổ biến mang tính đại chúng, chưa có sự tiếp nhận của độc giả tinh hoa trên phương diện nghiên cứu. Việc tiếp nhận trên phương diện dịch thuật tác phẩm Yoshimoto diễn ra mạnh mẽ, tuy nhiên, như giáo sư Numano nhận định, việc dịch các tác phẩm văn học Nhật sang tiếng Việt ở thời điểm hiện tại vẫn còn chưa toàn diện. Các tác giả ăn khách giai đoạn bấy giờ như Murakami hay Yoshimoto được giới thiệu khá nhiều, nhưng dựa trên tổng khối lượng tác phẩm đồ sộ của họ thì nhiều tác phẩm khác vẫn chưa được biết đến.

3.2.2. Giai đoạn 2 (2011 – 2019): Phương diện dịch thuật dần thu hẹp, các nghiên cứu chuyên sâu xuất hiện

“Cơn sốt Nhật Bản” gần như trở lại Việt Nam từ những năm 2010 khi mối quan tâm của độc giả Việt Nam đối với sách Nhật tăng cao. Dẫn đường cho “cơn sốt” dịch thuật này không thể không kể đến vai trò của Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản trong việc hỗ trợ xuất bản các ấn phẩm Nhật Bản thông qua chương trình tài trợ xuất bản hằng năm. Giai đoạn 2011 - 2019 là thời điểm phát hành hai tiểu thuyết cuối cùng trong tổng số 6 cuốn của Yoshimoto được dịch tại Việt Nam là tiểu thuyết *Hồ* (2014) và tiểu thuyết *Nắp biển* (2018). Năm 2019 được chọn làm mốc kết thúc giai đoạn tiếp nhận này vì đây là thời điểm tái bản cuốn tiểu thuyết *Kitchen* - tác phẩm gắn liền với tên tuổi của Yoshimoto. Sau năm 2019, không còn tác phẩm nào được phát hành hay tái bản, dù Yoshimoto sáng tác liên tục từ sau truyện *Bóng trắng*, với số lượng tác phẩm được xuất bản tại Nhật và trên thế giới từ 2019 trở về trước là 17, bao gồm cả tiểu thuyết và tập truyện ngắn (chưa bao gồm tiểu luận). Như vậy, từ giai đoạn đầu tiếp nhận trên phương diện dịch thuật đến năm 2019, dựa trên số liệu thống kê trong bảng 1, tổng số lượng tác phẩm Yoshimoto được dịch tại Việt Nam là 8, chiếm 47% số lượng tác phẩm Yoshimoto xuất bản ra thị trường thế giới.

Các tác phẩm của Yoshimoto không chỉ được nghiên cứu riêng mà còn được so sánh với các nhà văn đương đại Nhật Bản khác. Thời điểm này tại Việt Nam, nghiên cứu về sáng tác của bà còn khá hạn chế cho đến năm 2011, khi nữ nhà văn bắt đầu xuất hiện trong nhiều công trình vừa mang tính giới thiệu, vừa nghiên cứu chuyên sâu. Nguyễn Nam Trân xếp Yoshimoto vào “thế hệ xoá biên cương” [13; tr.665], cùng với Levy Hideo và Ishiguro Kazuo. Nguyễn Tuấn Khanh tập trung nghiên cứu ba đề tài nổi bật trong sáng tác của các nữ văn sĩ Nhật hiện đại, gồm cái chết, tình dục và nỗi cô đơn, trong đó Yoshimoto được đánh giá là “bậc thầy kể chuyện”, bà miêu tả nỗi đam mê thân xác một cách “tinh tế, kín đáo, đầy sức mạnh qua ngôn ngữ tưởng chừng giản dị” [5; tr.450]. Từ năm 2011, nhiều bài tham luận và nghiên cứu tại Việt Nam đã ứng dụng phương pháp lý luận phê bình phương

Tây vào thực tiễn việc “đọc”, phân tích các khía cạnh nghệ thuật và tư tưởng trong tác phẩm của Yoshimoto. Luận văn về đặc điểm nghệ thuật [11] phân tích bút pháp chủ đạo, phong cách và kỹ thuật viết mới lạ của nữ tác giả từ ba phương diện nhân vật, không gian - thời gian và phương thức kể chuyện. Một luận văn khác khai thác cảm thức hiện sinh trong sáng tác của Yoshimoto [2] tập trung vào chủ đề và thi pháp thể hiện con người hiện sinh. Đề tài nghiên cứu khoa học về nữ quyền luận [16] đối chiếu truyện ngắn của Yoshimoto Banana và Yamada Amy với các tác giả nữ Việt Nam, phân tích yếu tố phái tính và ảnh hưởng nữ quyền qua chủ đề, nhân vật và vấn đề tính dục. Bài nghiên cứu về nghệ thuật kể chuyện trong *Kitchen* của Yoshimoto [3] tiếp cận từ góc độ trần thuật học, làm rõ lối kể tối giản đầy chiều sâu, phản ánh sự cô đơn và đổ vỡ nội tâm. Luận văn về nhân vật nữ trong tiểu thuyết của Yoshimoto [15] khai thác hình tượng này qua phân tâm học - thuyết nhận thức và mỹ học Nhật Bản, nhấn mạnh dấu ấn hậu hiện đại.

Cách định nghĩa về xã hội và văn hóa Nhật Bản trong văn học của Yoshimoto đã thể hiện và phản ánh phần nào sự thay đổi diễn ra trong vai trò của phụ nữ trong văn học Nhật Bản và có thể trong cả xã hội Nhật Bản. Giai đoạn 2 được xem như đánh dấu sự xuất hiện của những công trình khoa học đi sâu vào nghiên cứu tác phẩm Yoshimoto như những đối tượng nghiên cứu chuyên biệt để từ đó hướng đến khám phá các tầng bậc giá trị mới và khác biệt trong văn phong nghệ thuật của nhà văn này.

3.2.3. Giai đoạn 3 (từ năm 2020 đến nay): Tiếp nhận Yoshimoto Banana từ phương diện nghiên cứu, phê bình

Đến thời điểm năm 2020 trên thế giới, Yoshimoto đã xuất bản hơn 40 cuốn tiểu thuyết và tiểu luận. Tuy nhiên ở Việt Nam, tác phẩm của Yoshimoto không còn được dịch hay tái bản, so với quá trình dịch thuật ồ ạt như hiện tượng ở hai giai đoạn trước, sự tiếp nhận Yoshimoto trên phương diện này gần như chững lại. Sách của Yoshimoto hiện tại ở Việt Nam tương đối khan hiếm, người đọc hầu như chỉ có thể tiếp cận với bản ebook hoặc sách cũ. Sự tiếp nhận Yoshimoto tại Việt Nam giai đoạn này được chú trọng trên phương diện nghiên cứu khi mà tác phẩm của bà được đọc lại từ góc độ văn hoá, lý thuyết giới, phê bình nữ quyền hay nghệ thuật trần thuật. Sự tồn tại lịch sử của một tác phẩm văn học không thể có được nếu thiếu sự tham gia của người đọc, chỉ có sự chuyển tiếp này mới đưa tác phẩm thâm nhập vào dòng chảy liên tục của kinh nghiệm đang thay đổi. Điều này có thể được nhìn nhận như khả năng khách quan hoá tầm đón đợi mà Jauss đã trình bày, rằng “những mối liên kết mang tính sự kiện của văn học trước kết được chuyển tiếp bởi tầm đón nhận của kinh nghiệm văn chương nơi những người đọc đương thời và sau đó, ở các nhà phê bình và các tác giả” [4].

Phương thức tồn tại của tác phẩm văn học gắn liền với sự biến đổi trong cách tiếp nhận của người đọc. Khoảng cách thẩm mỹ luôn biến động, tầm đón đợi vì thế không đứng yên và “các tác phẩm văn học mới luôn luôn đòi hỏi những hình thức lý giải mới; trước tác động và ảnh hưởng của những tác phẩm này, không chỉ chúng mà cả những tác phẩm trong quá khứ cũng có thể được đọc lại một cách khác trước” [1, tr.137]. Từ trong mỗi cách lý giải, tác phẩm đều sẽ chứa đựng và phản ánh những yếu tố chủ quan trong việc đọc và hiểu tác phẩm. Đời sống của một tác phẩm từ đó cũng phụ thuộc vào hành động đọc có chủ ý của người đọc hướng tới nó. Tại Việt Nam, từ sau năm 2019, ba hướng tiếp cận tiêu biểu

trong nghiên cứu về Yoshimoto bao gồm: Luận án về sáng tác của Yoshimoto từ góc nhìn thẩm mỹ *kawaii* (khả ái, dễ thương) [12] phân tích sự dung hoà giữa lựa chọn thẩm mỹ mang tính cộng đồng và cá nhân, qua đó làm rõ vai trò của phạm trù thẩm mỹ *kawaii* trong văn hóa và tiểu thuyết Nhật Bản đương đại. Nghiên cứu so sánh *Hạ đỏ* của Nguyễn Nhật Ánh và *Tsugumi* của Yoshimoto từ góc nhìn mạn họa thiếu nữ Nhật Bản [6] tìm hiểu những giá trị kết tinh giữa văn học đại chúng và thuần túy/tinh hoa đã góp phần tạo nên sức sống lâu bền nơi tác phẩm. Nghiên cứu thứ ba tập trung vào ba sáng tác *Kitchen*, *Vĩnh biệt Tsugumi* và *N.P* của Yoshimoto [7], nhận định nữ nhà văn là tác giả tiêu biểu cho “văn học trung gian” - dòng văn học xuất hiện và phát triển ở Nhật Bản từ sau Thế chiến II.

Yoshimoto vốn được xem là một trong những tác giả tiêu biểu của dòng văn học đại chúng Nhật Bản, với định hướng sáng tác hướng đến số đông độc giả. Tuy nhiên, tác phẩm của bà không dừng ở việc đi theo thị hiếu với những đề tài quen thuộc hay cốt truyện đơn giản. Những chủ đề lặp đi lặp lại trong sáng tác của Yoshimoto - như gia đình, giới tính, sự cô lập - đại diện cho một mặt cắt ngang của xã hội Nhật Bản hiện đại, đặc biệt là sự thay đổi trong mô hình gia đình truyền thống. Qua đó, bà khơi gợi những vấn đề sâu sắc như cảm giác bị bỏ rơi, sự bất an và đau khổ khi đối mặt với gánh nặng tinh thần đến cả tâm thể nhẹ nhõm sau khi được giải phóng, đón ngộ. Văn chương của Yoshimoto vì thế không chỉ có sức hút với công chúng mà còn chạm đến chiều sâu tâm lý, nhất là với giới trẻ, khi đề cao khả năng phục hồi sau chấn thương và hành trình tái khám phá bản thân.

Bảng 2. Danh mục công trình nghiên cứu tác phẩm Yoshimoto trong giai đoạn 2 và 3 (từ năm 2011 đến nay)

STT	Tên đề tài	Tác giả	Năm	Nơi xuất bản	Phân loại
1	Tìm hiểu đặc điểm nghệ thuật trong tác phẩm của Yoshimoto Banana	Nguyễn Thị Huỳnh Trang	2012	Trường ĐH Sư phạm, TPHCM	Luận văn
2	Cảm thức hiện sinh trong sáng tác của Yoshimoto Banana.	Trần Thị Hồng Hạnh	2017	Trường ĐH Sư phạm, Huế	Luận văn
3	Nữ quyền luận trong truyện ngắn hiện đại Việt Nam và Nhật Bản.	Lê Thị Thanh Xuân, Nguyễn Thị Hồng Hoa	2017	Trường ĐH Ngoại ngữ, ĐH Huế	Báo cáo nghiên cứu
4	Nghệ thuật kể chuyện trong <i>Kitchen</i> của Banana Yoshimoto.	Đào Thị Thu Hằng	2018	Tạp chí khoa học ĐH Sư phạm Hà Nội	Bài báo khoa học
5	Nhân vật nữ trong tiểu thuyết của Yoshimoto Banana.	Trần Cẩm Tú	2019	Trường ĐH Sư phạm, Hà Nội	Luận văn

8	Sáng tác của Yoshimoto Banana từ góc nhìn thẩm mỹ kawaii.	Nguyễn Thị Huỳnh Trang	2021	Học viện Khoa học xã hội, Hà Nội	Luận án
9	Hiện tượng dung hợp của văn học đại chúng - thuần túy/tinh hoa: Đối chiếu <i>Hạ đổ</i> của Nguyễn Nhật Ánh, <i>Tsugumi</i> của Y. Banana từ góc nhìn mạn họa thiếu nữ Nhật Bản.	Nguyễn Thị Mai Liên	2022	Tạp chí Nghiên cứu văn học	Bài báo khoa học
10	Sáng tác của Banana Yoshimoto từ góc nhìn văn học đại chúng.	Nguyễn Thị Mai Liên, Đỗ Phương Anh	2022	Tạp chí Viện nghiên cứu Đông Bắc Á	Bài báo khoa học

Những hướng tiếp cận được tổng hợp trong bảng 2 cho thấy sáng tác của bà vẫn còn được đọc lại từ phong nền văn hoá khác, từ nhiều lý thuyết phê bình, mang những giá trị mỹ học cổ điển Nhật Bản, sự hòa hợp giữa con người với tự nhiên và cả thủ pháp khai thác vô thức. Hiện tượng giao thoa văn học đại chúng và văn học thuần túy trong sáng tác của Yoshimoto là điều kiện để nhà văn vừa tiếp cận công chúng, vừa tạo nên những tác phẩm chứa đựng những giá trị lâu bền. Điều này cũng góp phần nhắc nhở độc giả nâng cao vị thế về tri thức của mình để tiếp cận những tác phẩm có giá trị của văn học thuần túy và những nhà quản lý giáo dục trong bối cảnh hiện tại “cần tạo điều kiện cho nhà văn phát triển, hướng độc giả đại chúng bồi dưỡng tư chất, trau dồi thị hiếu thẩm mỹ, tạo nên cộng đồng chất lượng cho văn học, văn hóa và xã hội” [7]. Đây gần như là sự cụ thể hoá ý niệm nâng tầm đón đợi mà Jauss đã đề cập. Sáng tác của Yoshimoto một mặt thể hiện được cái mà cộng đồng chờ đợi ở nó, mặt khác nó cũng đòi hỏi từ ý thức của người tiếp nhận sự chuyển dịch sang phạm vi những kinh nghiệm còn xa lạ. Từ đây, tác phẩm được tách ra khỏi sự chờ đợi của người đọc đầu tiên, cần thiết cho việc tiếp nhận một tác phẩm mới, quyết định tính chất nghệ thuật của tác phẩm văn học.

4. KẾT LUẬN

Những hướng tiếp cận đa chiều cho thấy chỉ riêng việc tiếp nhận Yoshimoto ở Việt Nam trên phương diện nghiên cứu đã khai thác được những sắc thái đa diện trong đặc trưng nghệ thuật của tiểu thuyết Yoshimoto. Từ toàn cảnh quá trình tiếp nhận Yoshimoto tại Việt Nam, các dịch giả là người đọc đầu tiên đưa tác phẩm của Yoshimoto đến với công chúng Việt Nam trong bối cảnh giao lưu trực tiếp giữa hai nền văn hoá Việt - Nhật. Theo diễn tiến thời gian tiếp nhận, giai đoạn đầu Yoshimoto được giới thiệu như tác giả nữ nổi tiếng của dòng văn học đương đại Nhật Bản; giai đoạn sau tác phẩm của bà được tiếp cận tại Việt Nam như đối tượng nghiên cứu chuyên sâu từ các lý thuyết, trào lưu tư tưởng và nhãn quan phê bình phương Tây. Ngoài việc nhìn nhận các thể hệ người đọc dựa trên nền tảng về kiến thức, tâm thế và mục đích đọc, bài viết còn nhìn nhận các điều kiện văn hoá, chính trị như một yếu tố quy định đối với việc chọn đọc và chọn hướng tiếp cận tác phẩm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Trương Đăng Dung (2021), *Văn bản văn học và sự bất ổn của nghĩa*, Nxb. Văn học, Hà Nội.
- [2] Trần Thị Hồng Hạnh (2017), *Cảm thức hiện sinh trong sáng tác của Banana Yoshimoto*, Luận văn Thạc sĩ, Chuyên ngành Lý luận văn học, Trường Đại học Sư phạm, Huế.
- [3] Đào Thị Thu Hằng (2018), *Nghệ thuật kể chuyện trong Kitchen của Banana Yoshimoto*, Tạp chí Khoa học Đại học Sư phạm Hà Nội, 63(4), tr.52-62.
- [4] Trương Đăng Dung (2004), *Tác phẩm văn học như là quá trình*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [5] Nguyễn Tuấn Khanh (2011), *Những cây bút kiệt xuất trong văn học Nhật Bản hiện đại*, Nxb. Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [6] Nguyễn Thị Mai Liên (2022), *Hiện tượng dung hợp của văn học đại chúng - thuần túy/tinh hoa: Đối chiếu Hạ đồ của Nguyễn Nhật Ánh, Tsugumi của Y. Banana từ góc nhìn mạn họa thiếu nữ Nhật Bản*, Tạp chí Nghiên cứu văn học, 1(599), tr.13-20.
- [7] Nguyễn Thị Mai Liên, Đỗ Phương Anh (2022), *Sáng tác của Banana Yoshimoto từ góc nhìn văn học đại chúng*, Nghiên cứu Đông Bắc Á, 2(252), tr.69-78.
- [8] Hà Văn Lưỡng (2014), *Sự tiếp nhận văn học Nhật Bản ở Việt Nam từ những thập niên cuối thế kỉ XX đến những năm đầu thế kỉ XXI - Nhìn từ phương diện dịch thuật và nghiên cứu*, nguồn: <http://vannghehue.vn>.
- [9] Phạm Vũ Thịnh (2006), *Yoshimoto Banana: Tiểu thuyết gia hiện đại Nhật Bản*, Chim Việt Cành Nam, nguồn: <http://chimviet.free.fr/vannhat/phamvt>
- [10] Phạm Vũ Thịnh (2007), *Tản mạn vấn đề nữ quyền nhà văn Nhật Bản*, nguồn <https://damau.org/14322/tan-man-ve-van-de-nu-quyen-o-cac-nha-van-nhat-ban>
- [11] Nguyễn Thị Huỳnh Trang (2012), *Tìm hiểu đặc điểm nghệ thuật trong tác phẩm Yoshimoto Banana*, Luận văn Thạc sĩ Văn học, Chuyên ngành Văn học nước ngoài, Trường Đại học Sư phạm, Thành phố Hồ Chí Minh.
- [12] Nguyễn Thị Huỳnh Trang (2021), *Sáng tác của Yoshimoto Banana từ góc nhìn thẩm mỹ kawaii*, Luận án Tiến sĩ Văn học, Chuyên ngành Văn học nước ngoài, Học viện Khoa học Xã hội, Hà Nội.
- [13] Nguyễn Nam Trân (2011), *Tổng quan lịch sử văn học Nhật Bản*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
- [14] Huỳnh Vân (2009), *Vấn đề tâm đốn đoi và xác định giá trị nghệ thuật trong mỹ học tiếp nhận của Hans Robert Jauss*, Tạp chí Nghiên cứu Văn học, số 3, tr.55-71.
- [15] Trần Cẩm Tú (2019), *Nhân vật nữ trong tiểu thuyết của Yoshimoto Banana*, Luận văn Thạc sĩ Khoa học Ngữ văn, Chuyên ngành Văn học nước ngoài, Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [16] Lê Thị Thanh Xuân, Nguyễn Thị Hồng Hoa (2017), *Nữ quyền luận trong truyện ngắn hiện đại Việt Nam và Nhật Bản*, Đề tài Khoa học và công nghệ cấp cơ sở, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Huế.
- [17] John Whittier Treat (1993), *Yoshimoto Banana writes Home: Shojo Culture and the Nostalgic subject*, Journal of Japanese Studies, 19(2) 353-387.
- [18] John Whittier Treat (2018), *The Rise and Fall of Modern Japanese Literature*, University of Chicago Press, Chicago & London.

THE RECEPTION OF YOSHIMOTO BANANA IN VIETNAM: FROM TRANSLATION AND RESEARCH PERSPECTIVE

Duong Diep Kha

ABSTRACT

*Hans Robert Jauss's work *Literary History as a Challenge to Literary Theory* is regarded as his manifesto on reception aesthetics. Based on Jauss's concept of the "horizon of expectations", this article examines the readership and scholarship on Yoshimoto Banana, aiming to explore the process of her reception in Vietnam through the lenses of translation and research across three distinct phases from 2006 to the present. From this process, the article considers the generations of readers based on the foundation of knowledge, mindset, and reading purposes. It also recognizes cultural conditions and the socio-historical context as determining factors in shaping how her works are read and interpreted.*

Keywords: Reception aesthetics, Hans Robert Jauss, the horizon of expectations, Yoshimoto Banana, Vietnam.

* Ngày nộp bài: 06/01/2025; Ngày gửi phản biện: 11/01/2025; Ngày duyệt đăng: 15/06/2025